



**CÔNG TY CỔ PHẦN
VĨNH HOÀN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Cao Lãnh, ngày 31 tháng 03 năm 2008

BAO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2007

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Quá trình phát triển và những sự kiện quan trọng :

Công ty Cổ phần Vinh Hoàn được chuyển đổi từ Công ty TNHH Vinh Hoàn hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5103000069 ngày 17 tháng 4 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Tháp cấp. Công ty Cổ phần Vinh Hoàn được thừa hưởng quyền lợi và trách nhiệm từ Công ty TNHH chuyển sang. Thời điểm khoá sổ kế toán công ty TNHH chuyển giao cho công ty Cổ phần là ngày 31/03/2007.

Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2007: 300.000.000.000 VND

Các cổ đông bao gồm:

Cổ đông	Vốn góp	Tỷ lệ (%)
Bà Trương Thị Lệ Khanh	179.650.000.000	59,88
Các cổ đông khác	120.350.000.000	40,12
Cộng	300.000.000.000	100,00

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : QL30, phường 11, TP Cao Lãnh , tỉnh Đồng Tháp.

Điện thoại : 067 891166

Fax : 067 891672

Email : vh@vinhhoan.com.vn

Mã số thuế : 1400112623

Hoạt động chính của Công ty là:

- Nuôi trồng, đánh bắt, chế biến, bảo quản thủy hải sản và các sản phẩm từ thủy hải sản. Mua bán thủy hải sản.
- Mua bán máy móc thiết bị, hóa chất, nông sản thực phẩm, súc sản, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất, chế biến thủy hải sản; chế biến thức ăn thủy sản.

- Sản xuất và mua bán thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản, thuốc thú y thủy sản. Các dịch vụ thú y thủy sản (tư vấn sử dụng thuốc, thức ăn và kỹ thuật nuôi trồng thủy sản).
- Kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái.
- Sản xuất bao bì giấy, in các loại.
- Xây dựng nhà các loại, kinh doanh bất động sản.
- Sản xuất và mua bán thức ăn thủy sản.
- Mua bán thủy hải sản.
- Sản xuất bao bì giấy.
- Xây dựng nhà các loại.
- Thực hiện các dịch vụ thủy hải sản.

Năm 2007 là năm Công ty Vĩnh Hoàn hình thành dấu mốc đáng nhớ 10 năm phát triển với nhiều sự kiện quan trọng, bao gồm:

- Ngày 19/01/2007 thành lập Công ty Vĩnh Hoàn USA tại bang California Hoa Kỳ với 100% vốn của công ty Vĩnh Hoàn;
- Ngày tháng 02/2007 xí nghiệp chế biến thủy sản số 2 với năng suất 100 tấn nguyên liệu/ngày chính thức đi vào hoạt động;
- Ngày 17/04/2007 Công Ty TNHH Vĩnh Hoàn chính thức chuyển đổi thành Công Ty Cổ Phần Vĩnh Hoàn theo giấy chứng nhận năng lực kinh doanh số 510 300 0069 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp;
- Ngày 02/05/2007 Công ty Cổ phần Thời an Thủy sản Vĩnh Hoàn 1 với 70% vốn sở hữu của Công ty Cổ Phần chính thức hoạt động theo giấy Chứng nhận năng lực kinh doanh số 510 300 0070 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp;
- Cuối tháng 06/2007 khởi công xây dựng nhà máy thời an viên và xí nghiệp chế biến thủy sản số 3 với năng suất 250 tấn nguyên liệu/ca;
- Ngày 08/11/2007 Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản Vĩnh Hoàn Green Fram chính thức hoạt động theo giấy chứng nhận năng lực kinh doanh số 5107A 00006 do UBND Thành Phố Cao Lãnh cấp;
- Ngày 24/12/2007, theo QĐ số 179/QĐ-SGDHCM của Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. Hồ Chí Minh Vĩnh Hoàn chính thức niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh.

Tôn vinh kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm công ty nhận nhiều danh hiệu cao quý sau:

- Giải thưởng Sao Vàng Đất Việt 2007;
- Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín 2007 do Bộ Công Thương công bố

Định Hướng phát triển :

- Tiếp tục đẩy mạnh đa dạng hoá thị trường, đa dạng hoá sản phẩm, đẩy mạnh các hoạt động quảng bá tiếp thị để ngày càng khẳng định vị thế của công ty trong ngành thủy sản nói chung và ngành chế biến cá tra basa Việt Nam nói riêng.
- Tiếp tục đầu tư và hoàn thiện các dự án đang thực hiện, có kế hoạch nâng cấp xí nghiệp cũ để nâng cao năng lực và đa dạng hoá sản phẩm sản xuất tăng khả năng cạnh tranh về chất lượng và giá cả .
- Hoàn thiện chương trình nuôi “ Green Farm “, phân đầu hệ thống nuôi cung cấp 40% nhu cầu nguyên liệu trong năm 2008 và khoảng 70% cho những năm tiếp theo góp phần ổn định và kiểm soát về mặt chất lượng và giá cả nguồn nguyên liệu cung cấp cho nhà máy.
- Tiếp tục duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo HACCP, ISO, BRC phân đầu đạt chứng nhận ISO 17025 cho phòng kiểm nghiệm để tăng năng lực sản xuất và tăng uy tính cho Công ty.
- Tìm kiếm cơ hội đầu tư tài chính ngắn và trung hạn để tối đa hoá lợi ích sử dụng vốn.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI NÔNG QUẢN TRỊ

1. Những nội dung báo cáo kế hoạch nông trong năm và tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Năm 2007 Hội nông quản trị công ty Vĩnh Hoàn đã đưa ra các chỉ tiêu và kế hoạch sản xuất kinh doanh như sau:

- Doanh thu năm 2007: **1.713** tỷ đồng, tăng 13% so với năm 2006
- Lợi nhuận sau thuế năm 2007: **108** tỷ đồng tăng 38% so với năm 2006.

Với các chỉ tiêu được giao như trên, Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý và người lao động của Công ty trong năm đã có những nỗ lực rất lớn, cố gắng hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu được giao. Cụ thể như sau:

1.1 Kế hoạch nông kinh doanh năm 2007 – Báo cáo hợp nhất

Theo kế hoạch nông sản xuất và kinh doanh năm 2007 Vĩnh Hoàn hoàn thành vượt kế hoạch 5% về doanh thu và 13% về lợi nhuận sau thuế

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2007	Đơn vị tính: triệu đồng		
			03 tháng đầu năm 2007	09 tháng cuối năm 2007	NĂM 2007
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,713,357	371,641	1,425,436	1,797,077
2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	108,850	26,874	96,149	123,023
3	Mức hoàn thành kế hoạch 2007 về DT		22%	83%	105%

4	Mức hoàn thành kế hoạch 2007 về LNST	25%	88%	113%
---	--------------------------------------	-----	-----	------

1.2 Kế quả hoạt động kinh doanh của công ty mẹ

Năm 2007 Vinh Hoàn đạt doanh thu thuần gần 1.790 tỷ đồng tăng 18% so với năm 2006 và vượt 4% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 123 tỷ đồng tăng 57% so với năm 2006 và vượt 13% so với kế hoạch.

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2006	KẾ HOẠCH NĂM 2007	03 tháng đầu năm 2007	09 tháng cuối năm 2007	NĂM 2007	(%) tăng giảm so với năm 2006
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,516,245	1,713,357	371,641	1,417,916	1,789,557	18%
2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	78,616	108,850	26,874	96,369	123,243	57%
3	Mức hoàn thành kế hoạch 2007 về DT			22%	83%	104%	
4	Mức hoàn thành kế hoạch 2007 về LNST			25%	89%	113%	

* Công ty thực hiện cổ phần vào ngày 17/04/2007 thời điểm chốt số liệu kế toán từ công ty TNHH chuyển sang Cổ Phần là ngày 31/03/2007.

2. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

_ Năm 2007 tiếp tục là một năm thuận lợi cho các doanh nghiệp chế biến cá tra basa Viet Nam, nhu cầu của thị trường tiếp tục tăng cao, mặt hàng cá tra basa ngày càng nổi tiếng trên thị trường quốc tế. Tuy nhiên ngành công nghiệp cá tra, basa cũng không nằm ngoài cơn lốc tăng giá chi phí của năm 2007. Giá thức ăn, xăng dầu tăng làm giá nguyên liệu tăng nhanh vào những tháng cuối năm trong khi nội giá USD cũng bất ổn giảm, gây không ít khó khăn cho nhà xuất khẩu.

_ Ngày 01/04/2007 Công ty chính thức chuyển đổi hình thức sở hữu từ công ty TNHH sang công ty Cổ phần tăng vốn lên từ 17.300.000.000 đồng lên 300.000.000.000 đồng tạo nhiều tiền cho công ty chủ nguồn vốn và gia tăng hoạt động sản xuất kinh doanh.

_ Tháng 02/2007 công ty hoàn thành và đưa vào sử dụng nhà máy chế biến thủy sản số 2 nâng công suất chế biến của cả nhà máy lên 250 tấn nguyên liệu ngày.

3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

_ Triển vọng phát triển của ngành: năm 2007 có thể nói là một năm thuận lợi và tốt đẹp đối với ngành công nghiệp cá tra, basa. Nếu nhờ cá catfish của Trung Quốc bị tẩy chay ở Mỹ và ở Việt Nam còn tồn tại vấn đề bệnh, Ức bị kiểm tra nghiêm ngặt do đó lồng kháng sinh liên tục được phát hiện thì con cá tra, basa hầu như không gặp phải vấn đề nghiêm trọng gì về tiêu chuẩn chất lượng các nước nhập khẩu. Năm 2007 con cá tra năm nay hầu như sản lượng nuôi cá tra, basa đạt 1 triệu tấn, vốn là chỉ tiêu ngành thủy sản đặt ra cho năm 2010. Nhiều nay mình chứng cho một tốc độ phát triển thần tốc của ngành công nghiệp nuôi trồng, chế biến và xuất khẩu cá tra, basa. Bên cạnh nội nhu cầu thủy sản trên thế giới ngày càng tăng mà nguồn cung cấp ngày càng khan hiếm, người tiêu dùng buộc phải đổi sang các loại cá nuôi với ưu điểm ổn định, giá rẻ không cần pha nguồn lợi từ thiên nhiên. Vì thế cá tra, basa của Việt Nam vốn đã nổi tiếng là loại cá thịt trắng, ngon và còn tiềm năng phát triển rất lớn trong tương lai. Trong năm qua, một số hệ thống siêu thị lớn, các nhà phân phối trên thế giới như Walmart, Sysco, Metro, Carrefour bắt đầu nhập cá và có kế hoạch phát triển một cách nghiêm túc mặt hàng cá tra, basa fillet. Năm 2007 cũng là năm mà rất nhiều sở quan tâm, chú ý dành cho con cá tra, basa. Hội nghị catfish 2007 được tổ chức tại Thành Phố Hồ Chí Minh quy tụ những nhà khoa học, những chuyên gia nước ngoài, các chuyên gia trong nước cùng nhau thảo luận, phân tích các giải pháp kỹ thuật, nuôi trồng để năm nay bắt đầu phát triển bền vững cho cá tra, basa. Loại cá này ngày nay đã được tiêu thụ tại hơn 80 nước trên thế giới và niềm tự hào của Việt Nam nói chung và Vĩnh Hoàn nói riêng với vai trò là nhà xuất khẩu cá tra, basa hàng đầu trong toàn ngành.

_ Kế hoạch trong tương lai: Công ty tiếp tục hoàn thành các dự án lớn đã triển khai trong năm 2007 nhằm chú trọng nguồn nguyên liệu sạch và ổn định, kiểm soát chi phí tăng tính cạnh tranh của sản phẩm hướng tới việc nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao chất lượng môi trường để lại hiệu quả sản xuất kinh doanh ngày càng cao. Về tiến độ thực hiện các dự án nhỏ sau:

Xí nghiệp chế biến thủy sản số 3

Phần xây dựng cơ bản đã thực hiện được 90% khối lượng công trình, đang tiến hành lắp đặt thiết bị cho kho lạnh và thiết bị sản xuất. Dự kiến xí nghiệp sẽ đi vào hoạt động vào cuối tháng 6 năm 2008, năng suất công suất chế biến của nhà máy lên 400 tấn nguyên liệu/ngày.

Nhà máy thời tiết thủy sản Vĩnh Hoàn 1

Công trình xây dựng nhà máy thời tiết thủy sản đã hoàn thành các hạng mục chính, dự kiến hoạt động vào tháng 5 năm 2008.

Hợp Tác Xã Nuôi Trồng Thủy Sản Vĩnh Hoàn

Trong năm 2007 công ty phát triển mới 107,5ha vùng nuôi năng tổng diện tích vùng nuôi của công ty lên 136,5ha. Các vùng nuôi mới đang được xây dựng, dự kiến đạt tổng diện tích nuôi 200 ha, năm nay cung cấp 70% nhu cầu nguyên liệu của nhà máy vào cuối năm 2009.

Công ty nông nghiệp đồng chương trình nuôi sạch Green Farm với các tiêu chuẩn nuôi quốc tế. Chương trình nâng cấp giai đoạn từ vận hành tạo, đổi kiến thức công nghệ vùng nuôi do tổ chức Thủy Sản IMO cấp vào cuối năm 2008.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính:

_ Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát thực trạng tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tập đoàn (số liệu theo kết quả kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất năm tài chính 2007 từ ngày 01/04/2007 đến 31/12/2007)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm nay
Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn		
<i>Cơ cấu tài sản</i>		
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	56,24
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	43,76
<i>Cơ cấu nguồn vốn</i>		
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	39,54
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	60,46
Khả năng thanh toán		
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	2,53
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,84
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,10
Tỷ suất sinh lời		
<i>Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu</i>		
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	%	7,80
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	6,73
<i>Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản</i>		
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	16,44
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	14,19
<i>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu</i>	%	24,64
<i>lãi cơ bản trên cổ phiếu</i>		4.525

+ Về cơ cấu tài sản cũng như cơ cấu nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2007 là hợp lý và an toàn. Nguồn vốn chủ sở hữu chiếm trên 60% tổng nguồn vốn cho thấy khả năng chủ động vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty là cao.

+ Khả năng thanh toán nợ hiện hành cũng như khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là khả quan. Công ty luôn thanh toán nợ đúng kỳ hạn không có tồn đọng nợ quá hạn.

+ Các chỉ số về khả năng sinh lời (tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu , tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu) của công ty đều rất cao chứng tỏ hiệu quả hoạt động trong năm 2007.

_ Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2007 vốn chủ sở hữu : **389.488.916.765** đồng.

_ Những thay đổi về vốn cổ đông: vốn cổ đông đầu kỳ là **246.731.456.710** đồng trong năm tăng thêm **53.268.543.290** đồng từ việc góp vốn. Vốn cổ đông tại ngày 31/12/2007 là **300.000.000.000** đồng.

_ Tổng số cổ phiếu theo từng loại:

Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	30.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	30.000.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>30.000.000</i>
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	-
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	30.000.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>30.000.000</i>
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành 10.000 VND.

_ Cổ tức/ lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn : cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 28/03/2008 đã thông qua việc chi trả cổ tức năm 2007 cho các cổ đông là 15% trên mệnh giá cổ phiếu tức 1.500 đồng/cổ phiếu . Công ty đã thanh toán đợt 1 vào ngày 18/03/2008 10% theo danh sách cổ đông chốt quyền ngày 03/03/2008.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

2.1 Kim ngạch xuất khẩu

Kim ngạch xuất khẩu thủy sản Việt Nam năm 2007 đạt khoảng 3,8 tỷ USD tăng 12% so với năm 2006. Tính riêng xuất khẩu cá tra cá basa Việt Nam năm 2007 đạt trên 380.000 tấn tổng nông kim ngạch xuất khẩu gần 1 tỷ USD tăng hơn 34% so với năm 2006 và chiếm 26% tỷ trọng xuất khẩu thủy sản cá tra cá basa.

Năng góp trong sự phát triển chung nội năm 2007 Vĩnh Hoàn xuất khẩu gần 24.000 tấn sản phẩm, tổng nông kim ngạch gần 75 triệu USD tăng 38% so với năm 2006 và chiếm 7% tỷ trọng xuất khẩu cá tra cá basa của cả nước. Kết quả này năm nay Vĩnh Hoàn lên đứng thứ 3 trong các doanh nghiệp xuất khẩu cá tra cá basa và đứng thứ 6 trong các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản Việt Nam.

Thị trường xuất khẩu chủ yếu của công ty vẫn là Mỹ (47%) và Châu Âu (27%). Các thị trường truyền thống còn lại bao gồm Hồng Kông (10%), Úc (8%). Năm qua với các hoạt

những quảng bá hiệu quả công ty năm môi trường các thị trường tiềm năng môi trường Israel, Peru, Cyprus, Philippines, Indonesia.

Với 10 năm phát triển, nổi bật trong môi trường kinh doanh Vĩnh Hoàn nổi bật một vị thế nhất định trên thị trường thế giới. Nhờ các khách hàng có yêu cầu cao về chất lượng sản phẩm các khách hàng Âu Anh, luôn nghĩ đến Vĩnh Hoàn nhờ sự lựa chọn hàng đầu. Công ty đã xây dựng hình ảnh nhà cung cấp uy tín trong lòng khách hàng bằng việc luôn đảm bảo chất lượng sản phẩm, khả năng truy xuất và thực hiện đúng các điều khoản trong hợp đồng.

2.2 Doanh thu và lợi nhuận

Năm 2007 Vĩnh Hoàn đạt doanh thu thuần gần 1.790 tỷ đồng tăng 18% so với năm 2006 và vượt 4% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 123 tỷ đồng tăng 57% so với năm 2006 và vượt 13% so với kế hoạch.

							Đơn vị tính: triệu đồng	
STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2006	KẾ HOẠCH NĂM 2007	03 tháng đầu năm 2007	09 tháng cuối năm 2007	NĂM 2007	(%) tăng giảm so với năm 2006	
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,516,245	1,713,357	371,641	1,417,916	1,789,557	18%	
2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	78,616	108,850	26,874	96,369	123,243	57%	
3	Mức hoàn thành kế hoạch 2007 về DT			22%	83%	104%		
4	Mức hoàn thành kế hoạch 2007 về LNST			25%	89%	113%		

3. Những tiến bộ công ty năm nay nổi bật :

3.1 Sản xuất

Với hệ thống nhà cung cấp uy tín lâu năm và chương trình nuôi của công ty, nguyên liệu trong năm luôn đáp ứng kịp thời kế hoạch sản xuất, phù hợp về size cỡ và giá cả. Nguồn nguyên liệu chủ yếu là từ các vùng nuôi ở Đồng Tháp (chiếm 54,4%). Ao nuôi của công ty cung cấp 17% nhu cầu nguyên liệu của nhà máy.

Giá nguyên liệu cao trong năm thông qua biến động, cao nhất ở mức 18.000đ/kg và thấp nhất ở mức 12.400đ/kg. Giá nguyên liệu thấp nhất là do quy 3 do các nhà máy bò năng và sản xuất khi Nga quyết định tạm ngừng nhập khẩu nên tiến hành giảm giá kiểm tra và cấp code.

Nhà máy luôn hoạt động hết công suất do nền hàng lúc nào cũng dồi dào. Kế hoạch

sản xuất nông nghiệp chuẩn bò chu nuôi, triển khai nhịp nhàng do phần lớn các hợp nông nghiệp nông nghiệp trước tới thiếu một tháng và có sự liên hệ chặt chẽ với bộ phận kinh doanh. Nhờ vậy, các biến số 2 năm hoạt động và năm 2007 đã tăng tổng công suất nhà máy lên một cách đáng kể giúp hoàn thành 100% sản phẩm hàng và công ty đạt hoàn thành kế hoạch và doanh thu và lợi nhuận. Năng suất sản xuất cũng luôn nông nghiệp quan tâm và năng cao, tạo nông nghiệp lực lao động cho tập thể giúp tiết giảm chi phí. Thiết bị sản xuất nông nghiệp cải tạo, nâng cấp góp phần nâng cao năng suất và ổn định chất lượng sản phẩm. Công tác bảo trì bảo dưỡng thực hiện đúng kế hoạch. Phòng máy của công ty thường xuyên kiểm tra các hệ thống điện và lạnh, khắc phục và sửa chữa kịp thời cho sản xuất.

3.2 Quản lý chất lượng

Công ty duy trì thực hiện và năm bảo đảm tuân thủ hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001, ISO 14001, BRC, IFS và HACCP. Chạy sau thời gian ngắn từ hoạt động, xí nghiệp các biến số 2 năm nông nghiệp kiểm tra và chứng nhận từ tiêu chuẩn xuất khẩu với code DL. 61. Các hai xí nghiệp của công ty đều đạt tiêu chuẩn A trong các đợt kiểm tra định kỳ của Cục Quản lý Chất lượng An toàn Vệ sinh Thực phẩm Thủy Sản. Công ty có một đội ngũ quản lý chất lượng trẻ có chuyên môn cao, tận tụy, năm bảo đảm sự giảm sút chất lượng và hệ thống truy xuất chính xác từ nguyên liệu đến thành phẩm. Công ty luôn tin tưởng và giao phó qua nông nghiệp nhiều kỳ kiểm tra khách của các khách hàng lớn như Walmart, Young's, Sysco.

3.3 Nhân sự

Công ty sở hữu một đội ngũ lao động lành nghề ổn định. Tính đến cuối năm 2007 tổng số lao động của công ty đạt khoảng 3.500 người trong đó lao động nông nghiệp chiếm 68%. Khi năng suất của nhà máy nông nghiệp tăng lên khi xí nghiệp 2 năm hoạt động, công ty đã chú trọng 100% về nguồn lao động như và kế hoạch tuyển dụng kịp thời, này nuôi Công ty còn tổ chức khám sức khỏe định kỳ và bồi dưỡng nhân viên, kết quả đạt 100% từ việc kiến lập việc trong lĩnh vực các biến thực phẩm.

Năm 2007 công ty tổ chức 20 khóa đào tạo. Trong đó có 15 khóa tại các nông nghiệp và chuyên ngành như Hiệp Hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy Sản Việt Nam, Trung tâm Đào tạo và Phân tích Sản phẩm THCM, Cục Quản lý Chất lượng An toàn Vệ sinh Thực phẩm Thủy Sản. Ngoài ra công ty còn thực hiện năm năm các khóa đào tạo nội bộ cho công nhân viên và kiến thức an toàn vệ sinh thực phẩm. Công ty còn tổ chức nhiều kiến cho các nhân viên tham gia các khóa học ngắn hạn nâng cao trình độ chuyên môn.

Công ty tham gia này từ việc các BHXH, BHYT và bảo hiểm tai nạn cho 100% công nhân viên và có các chính sách lương thưởng thích đáng để thu hút và ổn định lực lượng lao động.

3.4 Kiểm soát chi phí

Công ty thực hiện việc kiểm soát đối toàn chi phí sản xuất và chi phí quản lý nhằm phân bổ nguồn lực hiệu quả nhất nông nghiệp các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và ra. Việc

Kiểm soát này được thể hiện qua bảng so sánh tỷ trọng các khoản mục chi phí của công ty so với doanh thu thuần. Tỷ trọng các khoản mục chi phí năm 2007 chiếm 92,32% trên doanh thu giảm 1,79% so với năm 2006 :

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	YẾU TỐ CHI PHÍ	NĂM 2006		NAM 2007	
		Giá trị (triệu đồng)	% Doanh thu	Giá trị (triệu đồng)	% Doanh thu
1	Giá vốn hàng bán	1.367.578	90,19%	1.565.912	87,50%
2	Chi phí bán hàng	39.990	2,64%	56.341	3,14%
3	Chi phí quản lý DN	10.098	0,67%	25.975	1,45%
4	Chi phí hoạt động tài chính	9.272	0,61%	4.047	0,23%
TỔNG CỘNG		1.426.939	94,11%	1.652.275	92,32%

*** NÀNH GIAO CHUNG VỀ MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH 2007**

Năm 2007 công ty hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh, các biệt lập với các kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận. Cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2007	Mức độ hoàn thành
Doanh thu	1.713,357 tỷ đồng	105%
Lợi nhuận	108,850 tỷ đồng	113%
Năng lực sản xuất	Hoạt động 100% công suất của nhà máy	100%
Quản lý chất lượng	Duy trì các chứng chỉ quản lý chất lượng	Hoàn thành các nội kiểm tra và tiếp tục gia hạn các chứng chỉ quản lý chất lượng (ISO, BRC, HACCP)
Tuyển dụng và đào tạo	Đáp ứng 100% yêu cầu của nhà máy	100%
Nuôi trồng	Cung cấp 15% nhu cầu nguyên liệu của nhà máy	113%

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai :

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2008 :

Năm 2008 được ngành giao lưu năm coin hiệu quả hơn, các biệt lập khâu tiên tiến tại các ngân hàng tăng cao, thì trọng chứng khoán sẽ giảm. Ngành thủy sản cũng bù lại nông trong

biến đổi chung của nền kinh tế với nhiều khó khăn và vốn đầu tư cho nuôi trồng và môi trường sản xuất. Nông nghiệp Myl liên tục giảm giá làm ảnh hưởng đến mức lợi nhuận của Công ty. Giá xăng dầu và vật tư liên tục tăng làm cho chi phí sản xuất tăng đáng kể. Năm nay sẽ là một năm có nhiều thách thức lớn cho các nền và sản xuất xuất khẩu.

Tuy nhiên ngay cả trong tình hình này, ngành hàng thực phẩm vẫn biệt lập ngành thủy sản vẫn còn những cơ hội và tiềm năng nhất định. Nhu cầu thủy sản đời sống sẽ tăng lên 180 triệu tấn vào năm 2015 (tăng gấp 1,4 lần so với hiện nay). Nuôi trồng thủy sản trên thế giới có tốc độ tăng trưởng khoảng 10%/năm để đáp ứng cho nhu cầu thực phẩm của con người, trong đó cá tra, basa của Việt Nam là số lựa chọn tốt nhất do các ưu thế về giá cả, sản lượng ổn định, thịt trắng và ngon.

Nhu cầu của thị trường ngày càng đa dạng và năng lực thực tiễn Vĩnh Hoàn nên đưa mức tiêu tăng năng lực sản xuất, phân bổ hai giai đoạn để đạt được kế hoạch đề ra cho năm 2008. Kế hoạch 2008 của Công ty được lập ra dựa trên 3 tiêu chí chính như sau:

NĂNG SUẤT CAO - CHẤT LƯỢNG TỐT - TIẾT KIỆM CHI PHÍ

❖ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT

1. Xuất khẩu thủy sản và dịch vụ

ĐVT : triệu đồng

Chỉ tiêu	2007	2008	So sánh
Doanh thu	1,797,077	2,010,179	11.86%
LN sau thuế	123,023	123,959	0.76%
LN từ công ty con	(297)	22,044	

2. Thức ăn thủy sản:

NVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	2008
Doanh thu	685,506
LN sau thuế	34,990
LN còn lại sau thuế	31,491
LN chuyển về công ty mẹ	22,044

3. Nuôi trồng

- Hợp tác sản xuất trong thủy sản của Công ty phân bổ đầu tư cung cấp nước 40% nhu cầu nguyên liệu của nhà máy;
- Nhận chứng nhận AQUAGAP cho vùng nuôi của Công ty;
- Hoàn thiện chương trình nuôi "GREEN FARM";
- Hoàn tất thủ tục xin cấp đất thêm cho vùng nuôi, diện tích khoảng 50 ha.

4. Quản lý chất lượng

- Duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo HACCP, ISO và BRC;
- Hoàn tất hồ sơ và nhiều kiến sản xuất để nâng ký hiệu xuất khẩu vào Châu Âu cho xí nghiệp số 3;
- Phát triển nhận nhãn chứng nhận ISO 17025 cho phòng kiểm nghiệm để tăng năng lực kiểm soát rất nhiều kiến nông với phòng kiểm nghiệm của Cục Quản lý Chất Lượng An Toàn Vệ Sinh Và Thú Y Thủy Sản và tăng uy tín của Vĩnh Hoàn trên thị trường.

❖ HOẠT ĐỘNG BÁN HÀNG VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG

1. Khách hàng và thị trường

- Có chính sách lâu dài để gia nhập và hợp tác lâu dài với các khách hàng hiện tại;
- Tìm kiếm thêm khách hàng mới có quy mô và những tính ổn định và trung thành cao;
- Nâng cao hình ảnh thị trường, đặc biệt là môi trường Nông Nghiệp để sản xuất sản phẩm có chất lượng tốt nhất những sản phẩm luôn và năng suất cao;

2. Hoạt động quảng bá và tiếp thị

Năm 2008 Công ty sẽ đẩy mạnh các hoạt động quảng bá tiếp thị tập trung vào (i) nội dung quản lý chất lượng, (ii) hệ thống truy xuất nhanh chóng và chính xác; (iii) chương trình nuôi cá có kiểm soát và nhận chứng nhận quốc tế của Công ty sẽ thực hiện các chương trình sau:

- Chương trình quảng bá "Green Farm" bao gồm các hoạt động như in sách, giới thiệu trên phương tiện thông tin đại chúng;
- Làm phim về hệ thống quản lý chất lượng của Công ty;
- Tham gia các hội chợ thủy sản quốc tế tham gia các cuộc thi sản phẩm mới;
- Quảng cáo trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước.

❖ THÀNH LẬP BAN KIỂM SOÁT NỘI BỘ

Công ty sẽ thành lập ra Ban kiểm soát nội bộ để xây dựng và giám sát các nội dung và chi phí sản xuất hợp lý thiết kế các chính sách thông phát nhằm tăng cường năng lực quản lý Ban kiểm soát nội bộ này sẽ bao gồm các thành viên công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và tài chính.

❖ HOẠT ĐỘNG NÀU TỖ

Công ty sẽ đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đổi mới, cụ thể như sau:

- Nhà máy thực phẩm sẽ hoạt động từ tháng 4 năm 2008, tháng 5 sẽ chính thức đi vào hoạt động, tháng 6 hoàn thành hết tất cả hàng muối;
- Xí nghiệp số 3 sẽ hoạt động từ tháng 6 năm 2008, tháng 7 đi vào sản xuất hải sản

vào tháng 8 hoàn thành phần cảnh quan. Xí nghiệp số 3 hoàn thành sẽ nâng tổng công suất của cả nhà máy bốc than lên 400 tấn nguyên liệu/ngày;

- _ Nâng cấp xí nghiệp 1 sau khi xí nghiệp 3 đi vào hoạt động;
- _ Xây dựng chung cơ sở cho các công nhân viên nhằm ổn định nguồn nhân lực cho sản xuất.

❖ NHÂN SỬ VÀ NẠO TẠO

- _ Tăng cường cán bộ kiến toán và các bộ phận các phòng ban, xây dựng lối sống văn minh, văn hoá công nông và văn hoá doanh nghiệp;
- _ Xây dựng Chính sách tiền lương, thông tin hợp lý nhằm thu hút và ổn định nguồn nhân lực;
- _ Xây dựng kế hoạch đào tạo cho cán bộ quản lý sản xuất, quản lý chất lượng, marketing, bán hàng và quản trị tài chính;
- _ Tập huấn cho công nhân về ý thức an toàn lao động và an toàn vệ sinh thực phẩm.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM

Các báo cáo tài chính hợp nhất năm 2007 đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán (đính kèm).

V. BẢNG GIAI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN (A&C)
- Ý kiến của Kiểm toán viên: Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2007, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

2. Kiểm toán nội bộ

Không có.

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

_ Tình hình đầu tư vào các công ty con:

Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ phần sở hữu theo giấy phép	Tỷ lệ phần sở hữu tại ngày 31/12/2007	Vốn góp tại ngày 31/12/2007
Công ty Cổ phần thức ăn thủy sản Vĩnh Hoàn 1	QL 30, Cụm công nghiệp Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp	Sản xuất - chế biến.	70%	63,42%	26.002.629.455
Công ty TNHH Vĩnh Hoàn (Hoa Kỳ)	3371, Gostetter-rd, San Jose, California 95132, Hoa Kỳ	Thương mại	100%	100%	4.034.250.000

_ Tình hình tài chính và hoạt động của các công ty con năm 2007:

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con

- Kết quả hoạt động của Vĩnh Hoàn USA

Công ty Vĩnh Hoàn USA do Vĩnh Hoàn nắm giữ 100% vốn thành lập tại bang California (Mỹ) năm 2007 là một bước phát triển tại thị trường Mỹ với thị trường mà công ty có lợi thế lớn về mặt thuê chỗ bán hàng (mức thuê 6.81% thấp nhất trong ngành). Vĩnh Hoàn USA ra đời nhằm tìm kiếm khách hàng và gia tăng doanh số bán hàng tại Mỹ trong thời gian thiếu một hình thức bán hàng "trên gôi, bao thuê" cho các khách hàng con e ngoài và thu hút khai và mở rộng thuê chỗ bán hàng khác tại Mỹ. Nhờ vậy mà tuy môi trường hoạt động với những khó khăn bước đầu khi phải tiếp cận với những luật lệ mới trong kinh doanh của nước ngoài, Vĩnh Hoàn USA cũng đã bán được 17 loa hàng tại Mỹ với tổng doanh thu 1.271.298 USD và lợi nhuận sau thuế là 18.171 USD, môi trường phạm vi bán hàng sang nhiều bang khác nhau ở bên ngoài nước Mỹ.

Đơn vị tính: USD

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2007
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.271.298
2	Lợi nhuận sau thuế	18.171

- Kết quả hoạt động của Vĩnh Hoàn 1

Công ty Cổ Phần thức ăn thủy sản Vĩnh Hoàn 1 vốn thành lập tại cụm Công Nghiệp Thanh Bình, Bình Thạnh, Đồng Tháp với 70% vốn của Công ty Cổ Phần Vĩnh Hoàn.

Năm 2007 Vĩnh Hoàn 1 nâng trong quá trình xây dựng cơ bản, doanh thu chính mà công ty đạt được chủ yếu từ hoạt động chế biến phụ phẩm cá tra basa nước cung cấp từ Vĩnh Hoàn nên chế biến mô hình và bắt đầu. Một số kết quả kinh doanh của Công ty CP thời gian này sau Vĩnh Hoàn 1 năm 2007 như sau:

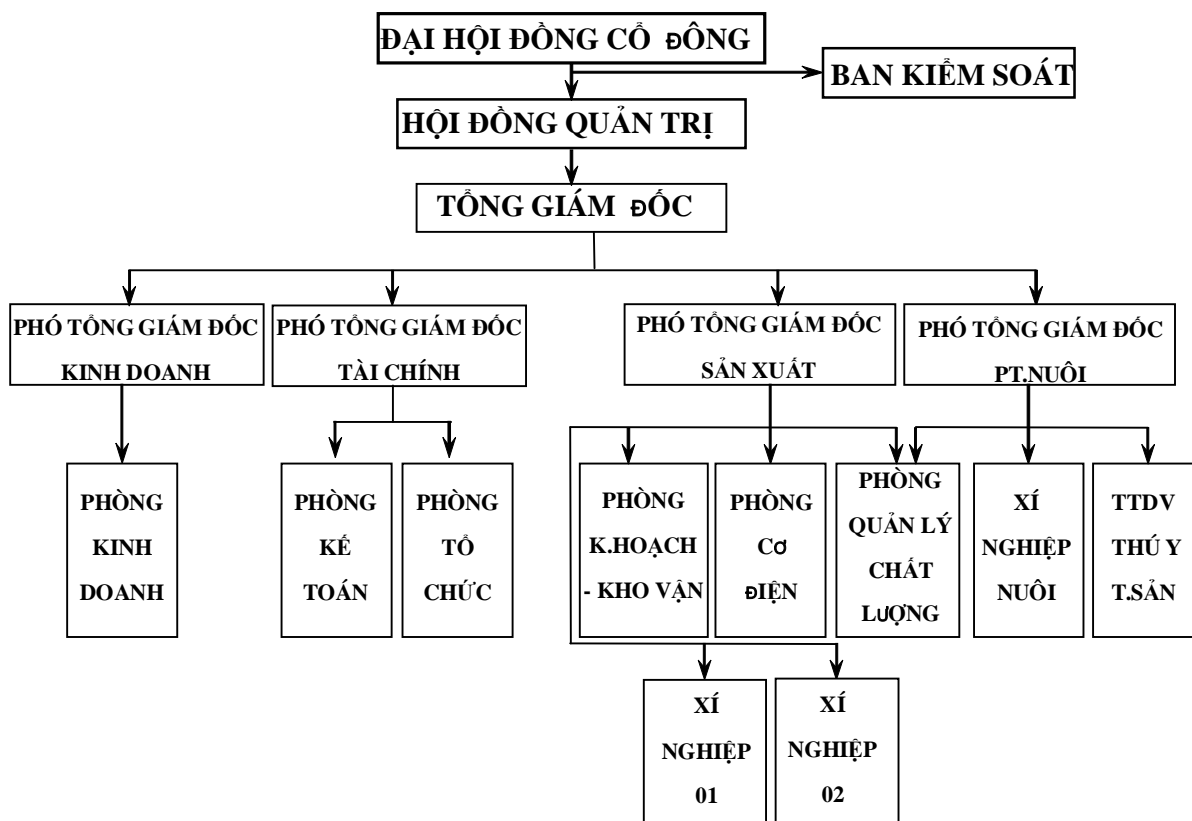
Đơn vị tính: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2007
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	58.981
2	Lợi nhuận sau thuế	(468)
3	Loại phải bỏ cho công ty Vĩnh Hoàn	(297)

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CÔNG TY

Cơ cấu tổ chức của công ty:

Sơ đồ Cơ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY



Ban Tổng Giám đốc:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Trương Thị Lệ Khanh	Tổng Giám đốc	01 tháng 4 năm 2007	-
Ông Đặng Văn Viễn	Phó Tổng Giám đốc	29 tháng 9 năm 2007	-
Bà Trương Tuyết Phương	Phó Tổng Giám đốc	29 tháng 9 năm 2007	-
Ông Huỳnh Đức Trung	Phó Tổng Giám đốc	29 tháng 9 năm 2007	-
Ông Lê Mạnh Đức	Phó Tổng Giám đốc	29 tháng 9 năm 2007	-

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong ban Tổng giám đốc:**Tổng Giám đốc - Bà TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH:**

- Họ và tên: **TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH**
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1961
- Nơi sinh: An Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: An Giang
- Địa chỉ thường trú: 765 Nguyễn Duy Trinh, P.Phú Hữu, Quận 9, TP.HCM.
- ĐT liên lạc ở cơ quan: (08) 8.381.087
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Đại học TCKT TP.HCM
- Quá trình công tác:
 - 1984 - 1985: Cán bộ Sở Tài chính tỉnh An Giang.
 - 1986 - 1987: Kế toán trưởng Công ty Xuất nhập khẩu Châu Thành An Giang
 - 1986 - 1990: Phó Giám đốc Công ty Xuất nhập khẩu Châu Thành An Giang.
 - 1991 - 1996: Phó Giám Đốc Công ty Thương Nghiệp Tổng Hợp An Giang
 - 1996 – 1997 : Trợ lý Tổng Giám Đốc Công ty FIDECO
 - 1997 - 3/2007: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc Công ty TNHH Vĩnh Hoàn.
 - 4/2007 - hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn.
- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn.
- Số cổ phiếu nắm giữ: 17.965.000 cổ phiếu
 - Trong đó:
 - + Sở hữu: 17.965.000 cổ phiếu
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.

Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính - Bà TRƯƠNG TUYẾT PHƯƠNG .

- Họ và tên: **TRƯƠNG TUYẾT PHƯƠNG**
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1974
- Nơi sinh: An Giang.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: An Giang.
- Địa chỉ thường trú: Số 27 Đốc Phú Thu, TX.Châu Đốc, An Giang.
- ĐT liên lạc ở cơ quan: (067) 891.166
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Đại học TCKT TP.HCM
- Quá trình công tác:
 - 1998 - 2005: Kế toán trưởng Chi nhánh Công ty TNHH Vĩnh Hoàn.
 - 2005 – 3/2007: Phó Giám đốc tài chính Công ty TNHH Vĩnh Hoàn.
 - 4/2007 - hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc tài chính sau đó làm Phó Tổng Giám đốc tài chính Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn.
 - Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc tài chính Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn.
- Số cổ phiếu nắm giữ: 10.000 cổ phiếu
 - Trong đó:
 - + Sở hữu: 10.000 cổ phiếu
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.

Phó Tổng Giám đốc phụ trách nuôi: Ông ĐẶNG VĂN VIỄN

- Họ và tên: **ĐẶNG VĂN VIỄN**
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1975
- Nơi sinh: Vĩnh Long
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Vĩnh Long
- Địa chỉ thường trú: Ấp Đồng Phú, xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, Vĩnh Long.

- ĐT liên lạc ở cơ quan: (067) 891.166
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư ngành Công nghệ thực phẩm.
- Quá trình công tác:
 - 1998 - 1999: Công tác tại Công ty cổ phần Thủy sản CAFATEX
 - 1999 - 2002: Nhân viên phòng Nghiệp vụ Cục quản lý chất lượng, an toàn vệ sinh và Thú y thủy sản Cần Thơ.
 - 2002 - 3/2007: Trưởng phòng Kế hoạch Công ty TNHH Vĩnh Hoàn.
 - 4/2007- hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng phòng Kế hoạch Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn sau đó làm Phó Tổng Giám đốc phụ trách nuôi trồng Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn.
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc phụ trách nuôi trồng Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn.
- Số cổ phiếu nắm giữ: 10.000 cổ phiếu
 - Trong đó:
 - + Sở hữu: 10.000 cổ phiếu
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.

Phó Tổng Giám đốc sản xuất: Ông HUỖNH ĐỨC TRUNG

- Họ và tên: **HUỖNH ĐỨC TRUNG**
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1963
- Nơi sinh: Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đồng Tháp
- Địa chỉ thường trú: Số 358A Trần Hưng Đạo, Phường 1, Sa Đéc, Đồng Tháp.
- ĐT liên lạc ở cơ quan: (067) 891.166
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư ngành chế biến công nghệ thực phẩm
- Quá trình công tác:
 - 2001 - 3/2007: Phó Giám đốc sản xuất Công ty TNHH Vĩnh Hoàn.
 - 4/2007- hiện nay: Trưởng ban kiểm soát, Phó Tổng Giám đốc sản xuất Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn.
- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng ban kiểm soát, Phó Tổng Giám đốc sản xuất Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn.
- Số cổ phiếu nắm giữ: 10.000 cổ phiếu
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.

Phó Tổng Giám đốc kinh doanh: Ông LÊ MẠNH ĐỨC

1. Họ và tên: LÊ MẠNH ĐỨC
2. Giới tính: Nam
3. Năm sinh: 1956
4. Nơi sinh: Bình Thuận
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Dân tộc: Kinh
7. Quê quán: Thanh Hóa
8. Địa chỉ thường trú: Quận Gò Vấp, TPHCM
9. ĐT liên lạc ở cơ quan: (08) 8381087
10. Trình độ văn hóa: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Đại học Nông lâm
12. Quá trình công tác:
 - Trước 1997: Giảng viên trường Đại học Nông Lâm TP.HCM
 - 1997 – 4/2007: Phó Giám đốc kinh doanh Công ty TNHH Vĩnh Hoàn.
 - 4/2007 – nay: Phó Tổng Giám đốc kinh doanh Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn.
13. Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc kinh doanh Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn.
14. Số cổ phiếu nắm giữ: 10.000 cổ phiếu
15. Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không có.
16. Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
17. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.

Thay đổi Tổng giám đốc điều hành trong năm : kể từ khi cổ phần đến ngày 31/12/2007 không có.

Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, ban Giám đốc, kế toán trưởng : kể từ khi cổ phần đến ngày 31/12/2007 không có.

Số lượng cán bộ , nhân viên và chính sách đối với người lao động :

Công ty sôi nổi mở rộng quy mô sản xuất nông nghiệp. Tính đến cuối năm 2007 tổng số lao động của công ty đạt khoảng 3.500 người trong đó lao động nữ chiếm 68%. Khi năng suất của nhà máy nước tăng lên khi xí nghiệp 2 đi vào hoạt động, công ty đã chi trả 100% về nguồn lao động nhờ vào kế hoạch tuyển dụng kịp thời, đây cũng là công ty con đầu tiên khám sức khỏe định kỳ cần bổ sung nhân viên, kết quả đạt 100% nữ nhiều kiến thức làm việc trong lĩnh vực chế biến thủy sản.

Năm 2007 công ty tổ chức 20 khóa đào tạo. Trong đó có 15 khóa tại các nền và chuyên ngành như Hiệp Hội Chế Biến Và Xuất Khẩu Thủy Sản Việt Nam, Trung Tâm Đào Tạo Và Phân Tích Sản Phẩm THCM, Cục Quản Lý Chất Lợng An Toàn Vệ Sinh Và Thủy Sản. Ngoài ra công ty còn thực hiện nhiều năm các khóa đào tạo bồi dưỡng công nhân viên về kiến thức an toàn vệ sinh thực phẩm. Công ty còn tạo nhiều kiến thức cho cán bộ chủ chốt tham gia các khóa học nâng cao trình độ chuyên môn.

Công ty tham gia này nũicheáñoáBHXH, BHYT vàbảo hiểm tai nạn cho 100% công nhân viên vàcoicác chính sách lương thưởng thích nãing ãethu hũit vàon ãnh lĩc lĩng lao ãng.

VIII. THÔNG TIN CÔNG NGHĨA VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Thành phần của HĐQT, Ban kiểm soát:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Trương Thị Lệ Khanh	Chủ tịch	01 tháng 4 năm 2007	-
Bà Trương Tuyết Phương	Thành viên	01 tháng 4 năm 2007	-
Bà Nguyễn Thị Kim Đào	Thành viên	01 tháng 4 năm 2007	-
Ông Đặng Văn Viễn	Thành viên	01 tháng 4 năm 2007	-
Bà Nguyễn Ngô Vi Tâm	Thành viên	01 tháng 4 năm 2007	-

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Huỳnh Đức Trung	Trưởng ban	17 tháng 4 năm 2007	-
Bà Hà Phương Thủy Hồng	Thành viên	17 tháng 4 năm 2007	-
Nhung			
Ông Trần Tần Nhật	Thành viên	17 tháng 4 năm 2007	-

- Các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2007:

Trong năm Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức các phiên họp và thông qua các vấn đề chủ yếu sau:

- + Thống nhất chuyển đổi Công ty TNHH Vĩnh Hoàn thành Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn và thông qua bản điều lệ;
- + Thông qua dự án đầu tư Xí nghiệp chế biến thủy sản số 3
- + Thông qua dự án đầu tư và góp vốn vào nhà máy thức ăn thủy sản Vĩnh Hoàn 1.
- + Thông qua việc vay vốn đầu tư cho dự án Xí nghiệp 3 tại ngân hàng ngoại thương TPHCM.
- + Thông qua hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu của công ty trên Sở giao dịch chứng khoán TPHCM.
- + Thông qua việc trích lập 5% và 2% lợi nhuận sau thuế năm 2007 để trích lập quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi.

- **Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2007:**
 - + Thẩm định báo cáo tài chính năm 2007;
 - + Thẩm định báo cáo của HĐQT về việc đánh giá công tác quản lý kinh doanh năm 2007 trước khi trình ĐHĐCĐ trong phiên họp ngày 28/03/2007;
- **Quyền lợi của thành viên HĐQT** :tất cả các thành viên Hội đồng quản trị chỉ được hưởng thù lao theo công việc phục vụ cho công ty.
- **Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT**: không có thay đổi trong năm. Số cổ phần các thành viên HĐQT đang nắm giữ:

Họ và tên	Chức vụ	số cổ phần sở hữu
Bà Trương Thị Lệ Khanh	Chủ tịch	17.965.000
Bà Trương Tuyết Phương	Thành viên	10.000
Bà Nguyễn Thị Kim Đào	Thành viên	10.000
Ông Đặng Văn Viễn	Thành viên	10.000
Bà Nguyễn Ngô Vi Tâm	Thành viên	5.000

- **Thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát trong năm 2007**: Theo qui định của nhà nước và theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị không vượt quá 50.000.000 đồng/tháng . Trong năm 2007 tổng mức chi thù lao cho HĐQT là 300.000.000 đồng.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại ngày 03/03/2008.

- **Thông tin chung về cơ cấu cổ đông:**

Stt	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I.	Trong nước	365	28.850.860	96,17%
1	Nhà nước	0	0	0,000%
2	Hội đồng quản trị, BGD, BKS	7	18.020.000	60,067%
3	Cá nhân trong công ty	1	850	0,003%
4	Cá nhân ngoài công ty	337	6.959.540	23,198%
5	Tổ chức trong nước	20	3.870.470	12,902%
6	Tổ chức tự doanh	0	0	0,00%

II.	Nước ngoài	11	1.149.140	3,83%
1	Cá nhân	4	31.400	0,10%
2	Tổ chức	7	1.117.740	3,73%
	<u>Tổng cộng</u>	<u>376</u>	<u>30.000.000</u>	<u>100%</u>

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:

+ Danh sách cổ đông lớn

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Trương Thị Lệ Khanh	384 Nguyễn Trãi, Phường 8, Quận 5, TP.HCM	17.965.000	59,88%
	<u>Tổng cộng</u>		<u>17.965.000</u>	<u>59,88%</u>

Tình hình giao dịch của các cổ đông lớn : các cổ đông lớn không thực hiện bất kỳ giao dịch mua bán nào trong năm, tỷ lệ sở hữu cổ phần không có sự thay đổi trong năm.

TM HỘI NÔNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HỘI NÔNG QUẢN TRỊ

TRÔNG THÒ LÊ KHANH